TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2026/HS-ST
Ngày: 22-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Kim Tư
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp, Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2026theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Quốc V,** sinh ngày 10/7/1991 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Võ Thành T, sinh năm 1960 và bà Lê Ngọc T1, sinh năm 1959; Vợ con chưa có; Gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là là con nhỏ nhất trong gia đình;

- Tiền án: Không có.

- Tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 26/8/2024 bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp (nay là Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1) theo Quyết định số 29/2024/QĐ-TA ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp) với thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 01/5/2025.

- Nhân thân:

+ Ngày 28/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp) xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010. Đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm tháng 02/2010.

Về trách nhiệm dân sự: Võ Quốc V, Võ Thành T, Võ Phú L có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng N số tiền chuộc xe và chi phí đi lại lúc chuộc xe là 5.000.000 đồng. Từ tháng 7/2009 đến nay ông Nguyễn Hoàng N chưa làm đơn yêu cầu thi hành án.

+ Ngày 17/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Tây Ninh) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2012. Đã nộp xong án phí hình sự tháng 09/2011.

+ Ngày 18/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Tháp) xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2017. Đã nộp xong án phí hình sự và án phí dân sự tháng 5/2016.

+ Ngày 21/4/2023 đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 16/10/2023 hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tạm giữ, tạm giam: Không có. Bị cáo tại ngoại (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Võ Quốc V bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Võ Quốc V bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp (nay là Cơ sở Cai nghiện ma túy số 1) với thời hạn 12 tháng, theo quyết định số 29/2024/QĐ-TA ngày 26/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đồng Tháp). Giấy chứng nhận chấp hành xong số 24/GCN- CSCNMT ngày 01/5/2025.

Ngày 12 tháng 5 năm 2025 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện C (nay là xã M, tỉnh Đồng Tháp) ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 với thời hạn quản lý 02 năm từ ngày 02/5/2025 đến ngày 02/5/2027.

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 11 năm 2025, Công an xã M tiếp nhận tố giác của quần chúng nhân dân về việc Võ Quốc V có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc, bị cáo V khai nhận đã một mình sử dụng trái phép chất ma túy đá vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 11 năm

2025 tại khu vực vườn xoài sau nhà của bị cáo V, địa chỉ ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp. Nguồn gốc ma túy bị cáo V khai của người bạn ngoài xã hội tên H (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cho sử dụng. Qua test nhanh bằng que test TEST KIT kết quả dương tích với ma túy, đồng thời thu mẫu nước tiểu của V để giám định.

Bệnh xá số 1 - Công an tỉnh Đ có Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số: 55/BXS1 ngày 12 tháng 11 năm 2025, xác định Võ Quốc V dương tính và nghiện ma túy với chất Methamphetamine.

Kết luận giám định số 2348/KL-KTHS ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Nước tiểu chứa trong chai nhựa có nắp màu trắng vặn kín, ghi thu của Võ Quốc V, sinh năm 1991, được thu giữ và niêm phong ngày 12 tháng 11 năm 2025 tại Công an xã M, tỉnh Đồng Tháp gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ).

Sau khi sử dụng ma túy xong Võ Quốc V ném bỏ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm nhưng không tìm được.

Trong quá trình điều tra, Võ Quốc V thừa nhận hành vi của mình như đã nêu trên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKSDTP-KV ngày 18/6/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Võ Quốc V về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp thay đổi một phần nội dung bản Cáo trạng số 29/CT-VKSDTP-KV ngày 18/6/2026, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 tuyên bố bị cáo Võ Quốc V phạm tội " Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Quốc V với mức án từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không có.

- Về xử lý vật chứng: Không có.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, đối đáp gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xét xử bị cáo với mức án thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát Khu vực 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Quốc V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng số 29/CT-VKSDTP-KV ngày 18/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp là đúng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo Võ Quốc V thừa nhận: Bị cáo là người nghiện ma tuý, bị đưa đi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp nay là Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - Công an tỉnh Đ vào ngày 02/8/2024 và đã hoàn thành cai nghiện ma túy vào ngày 01/5/2025. Do đó bị cáo Võ Quốc V là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 của Ủy ban nhân dân xã M (nay là xã M), tỉnh Đồng Tháp, thời hạn quản lý từ ngày 02/5/2025 đến ngày 02/5/2027.

Bản thân bị cáo Võ Quốc V đang trong thời gian chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine vào ngày 12/11/2025 tại sau nhà của bị cáo thuộc ấp M, xã M, tỉnh Đồng Tháp. Hình thức sử dụng là hút.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 55/BXS1 ngày 12/11/2025 của Bệnh xá số 1, Phòng hậu cần Công an tỉnh Đ; Kết quả xét nghiệm nhanh nước tiểu của bị cáo bằng que test ma túy vào ngày 12/11/2025; Kết luận giám định số 2348/KL-KTHS ngày 20/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ và cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Võ Quốc V đã cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025 quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a)……;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo quy định của Luật phòng, chống ma túy;

c) ……"

[3] Xét hành vi của bị cáo Võ Quốc V, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy và các chất gây nghiện của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Quốc V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi lượng hình cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[7] Về xử lý vật chứng: Không có

[8] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Võ Quốc V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đồng Tháp về tội danh, điều luật truy tố và các vấn đề khác là có căn cứ chấp nhận.

[10] Đối với người tên H cho ma túy cho V sử dụng quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Quốc V phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Võ Quốc V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có

4. Về xử lý vật chứng: Không có

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Võ Quốc V phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 9;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- CQTHAHS Công an Tỉnh;
- Thi hành án dân sự Tỉnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Kim Hoa